

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN HIỆP
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2019/ DSST

Ngày 11/10/2019

Về việc: “*Bồi thường thiệt hại sức khỏe*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HIỆP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Nhật

- Hội thẩm nhân dân: 1/ - Ông Ngô rô Be

2/ - Ông Văn Thành Nhiều

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Trần Huỳnh Thiên Ân – Thư Ký

Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hiệp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Đức Tuyên – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

Trong ngày 12 tháng 09 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 174/2018/ TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2018 Về việc: “*Bồi thường thiệt hại sức khỏe*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2013/ QĐST-DS ngày 01 tháng 08 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Quý T, sinh năm: 1977 (có mặt).

Địa chỉ: ấp K 9, thị trấn T H, huyện T H, tỉnh Kiên Giang.

- Bị đơn: Ông Lê Thành L, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Bà Phạm Ngọc Đ, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Cháu Lê Thành T, sinh ngày 21/05/2002 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp T H A, xã T H B, huyện T H, tỉnh Kiên Giang

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Ngọc M, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T H A, xã T H B, huyện T H, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn anh Nguyễn Quý Th trình bày: Vào ngày 15/12/2017, Tôi và cháu Lê Thành T, sinh năm 2002, hai người cùng điều khiển xe mô tô đi ngược chiều nhau xảy ra tai nạn. Hai bên đã được Công an huyện Tân Hiệp giải quyết cụ thể là hai bên thỏa thuận, bên Lê Thành T (con trai vợ chồng bà Phạm Ngọc Đ, ông Lê Thành L) phải bồi thường cho tôi 45.000.000đ (*Bốn mươi lăm triệu đồng*) tiền thuốc. Ngày 8/3/2018 bà Phạm Ngọc Đ đưa cho tôi 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) còn lại 35.000.000đ hứa tới đầu tháng 9/2018 sẽ đưa hết số tiền còn lại, nhưng đến nay đã 12/9/2018 mà bà Đ không nói gì, tôi có điện thoại nhiều lần nhưng không bắt máy. Mặt khác tôi Nguyễn Quý T là chủ cơ sở kinh doanh ngành nghề kinh doanh là hàn, tiện (cơ sở T T chuyên gia công sắt, inox...), địa chỉ tại ấp K 9, thị trấn T H, huyện T H, tỉnh Kiên Giang, lúc tôi ra viện tôi tịnh dưỡng tại nhà khoảng 02 tháng, trong thời gian tịnh dưỡng thì tôi không thể lao động được do đó bị mất thu nhập khoảng 02 tháng số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Nay tại phiên tòa, tôi yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp giải quyết buộc vợ chồng bà Phạm Ngọc Đ, ông Lê Thành L và cháu Lê Thành T phải thanh toán cho tôi số tiền điều trị bệnh và thuốc men là 35.0000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) và tiền công lao động tôi phải nghỉ việc trong thời gian 02 tháng điều trị bệnh số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), tổng cộng vợ chồng bà Phạm Ngọc Đ, ông Lê Thành L và cháu Lê Thành T phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho tôi là 55.000.000đ (năm mươi lăm triệu đồng).

Bị đơn vợ chồng ông Lê Thành L, bà Phạm Ngọc Đ, cháu Lê Thành T trình bày: vợ chồng ông Lê Thành L, bà Phạm Ngọc Đ, cháu Lê Thành T vắng mặt không lý do nên không thể trình bày.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lê Ngọc M trình bày: chị Lê Ngọc M vắng mặt không lý do nên không thể trình bày.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hiệp phát biểu:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư Ký đã tuân theo đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của đương sự:

- Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng.
- Các bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có mặt tại Tòa án theo giấy triệu tập để tham gia hòa giải và tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án thông báo và triệu tập hợp lệ nên đã vi phạm Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 586, Khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/07/2006 của Hội đồng Thẩm Phán Tòa án nhân dân tối cao; Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Quý T

Buộc vợ chồng bà Phạm Ngọc Đ, ông Lê Thành L, cháu Lê Thành T phải thanh toán cho ông Nguyễn Quý T số tiền điều trị bệnh và thuốc men là 35.0000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) và tiền công lao động ông T phải nghỉ việc trong thời gian điều trị bệnh số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), tổng cộng vợ chồng bà Phạm Ngọc Đ, ông Lê Thành L phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông Nguyễn Quý T là 55.000.000đ (năm mươi lăm triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thẩm quyền:** Đây là vụ kiện Bồi thường thiệt hại sức khỏe thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 BLTTDS năm 2015. Mặt khác đây là vụ kiện dân sự không có yếu tố nước ngoài nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS năm 2015. Ngoài ra Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 39 BLTTDS năm 2015.

[2] **Về thủ tục tố tụng:** Vợ chồng ông Lê Thành L, bà Phạm Ngọc Đ, cháu Lê Thành T với tư cách là bị đơn, chị Lê Ngọc M với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Tại phiên tòa hôm nay vợ chồng ông L, bà Đ, cháu T và chị M vắng mặt không lý do, trước đó Tòa án đã tổng đạt và tiến hành các thủ tục niêm yết theo quy định chung của Bộ luật tố tụng dân sự, các thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn vợ chồng ông L, bà Đ, cháu T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị M, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: “Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà bị đơn không có yêu cầu phản tố vắng mặt thì Tòa án tiến hành xử vắng mặt họ”. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt vợ chồng ông L, bà Đ, cháu T và chị M là phù hợp theo quy định pháp luật.

Quan hệ pháp luật tranh chấp xảy ra giữa nguyên đơn ông Nguyễn Quý T với bị đơn vợ chồng ông Lê Thành L, bà Phạm Ngọc Đ, cháu Lê Thành T là quan hệ “Tranh chấp bồi thường thiệt hại sức khỏe” theo quy định tại Khoản 1 Điều 33, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Khoản 1 Điều 33 BLDS năm 2015 quy định: “ Cá nhân có quyền sống, quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, thân thể, quyền được pháp luật bảo hộ về sức khỏe. Không ai bị tước đoạt tính mạng trái pháp luật”.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Quý T yêu cầu vợ chồng bà Phạm Ngọc Đ, ông Lê Thành L, cháu Lê Thành T phải thanh toán cho tôi số tiền điều trị bệnh và thuốc men là 35.0000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) và tiền công lao động ông T phải nghỉ việc trong thời gian 02 tháng điều trị bệnh số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), tổng cộng vợ chồng bà Phạm Ngọc Đ, ông Lê Thành L phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông T là 55.000.000đ (năm mươi lăm triệu đồng) là có cơ sở chấp nhận. Bởi vì qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ cho thấy vào khoảng 19 giờ ngày 15/12/2017 tại Km số 87, tuyến quốc lộ 80, khu phố Đông Hưng, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, ông Nguyễn Quý T điều khiển xe mô tô: 68F5-7127 trên xe chở con ruột (Nguyễn Minh C) điều khiển xe từ lề trái hướng Vĩnh Thạnh (TP. Cần Thơ) về hướng Rạch Giá (Kiên Giang) chuyển hướng qua lề phải để chạy về nhà (Kinh 9) khi xe vừa qua vạch tim lộ (vạch sơn trắng chia phần đường) thì va chạm với xe mô tô: 68T1-375.83 do Lê Thành T, sinh ngày 21/05/2002 điều khiển, phía sau có chở Trần Duy L chạy từ hướng Rạch Giá (Kiên Giang) về Vĩnh Thạnh (TP. Cần Thơ). Theo báo cáo tóm tắt vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra lúc 19 giờ ngày 15/12/2017 trên quốc lộ 80, khu phố Đông Hưng, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang của Công an huyện Tân Hiệp ngày 15/02/2018 kết luận: căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và lời khai của những người có liên quan thì có đủ căn cứ kết luận vụ tai nạn giao thông xảy ra là do Lê Thành T điều khiển xe mô tô 68T1-375.83 khi chưa đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 (chưa đủ tuổi) chạy lấn phần đường bên trái hướng đi gây ra vụ tai nạn giao thông khiến cho ông Nguyễn Quý T bị chấn thương đầu, mắt phải nhập viện điều trị tại nhiều bệnh viện như bệnh viện đa khoa huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang, Bệnh viện Nhân Dân 115 tại TP. Hồ Chí Minh. Sau khi ông T ra viện thì giữa ông T và mẹ ruột cháu T là bà Phạm Ngọc Đ đã được Công an huyện Tân Hiệp giải quyết cụ thể là hai bên thỏa thuận, bà Phạm Ngọc Đ bồi thường cho ông T 45.000.000đ (*Bốn mươi lăm triệu đồng*) tiền thuốc (lúc gây ra tai nạn cháu Lê Thành T đủ 15 tuổi). Ngày 8/3/2018 bà Phạm Ngọc Đ đưa cho ông T 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) còn lại 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) thì bà Đ có làm cam kết vào ngày 08/03/2018 bà Đ cam kết với ông T tới tháng 6 năm 2018 bà Đ sẽ đưa số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) cho ông T, còn lại 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) bà Đ cam kết sẽ đưa cho ông T vào tháng 9 năm 2018, nhưng đến nay mà bà Đ chưa trả cho ông T 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) còn lại. Ông T có đến nhà bà Đ đòi nhiều lần nhưng bà Đ cố tình tránh mặt không chịu trả.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm:

a) Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại;

b. Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại.

Mặt khác lúc cháu Lê Thành T gây ra tai nạn cho ông Nguyễn Quý T thì cháu Lê Thành T đủ 15 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 586 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

“... Người từ đủ mười lăm tuổi đến chưa đủ mười tám tuổi gây thiệt hại thì phải bồi thường bằng tài sản của mình; nếu không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

Như vậy trường hợp của cháu Lê Thành T gây ra tai nạn cho ông Nguyễn Quý T thì cháu Lê Thành T đủ 15 tuổi nhưng vào thời điểm đó thì cháu T không có tài sản riêng và cháu T đang chung sống với cha mẹ là ông Lê Thành L, bà Phạm Ngọc Đ. Vào thời điểm đó thì bà Đ là mẹ ruột cháu T đã đồng ý bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông T số tiền là 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng) nhưng bà Đ chỉ đưa cho ông T số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng), còn lại 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) thì bà Đ vẫn chưa bồi thường cho ông T theo như tờ cam kết ngày 08/03/2018 và tờ bãi nại ngày 08/03/2018 giữa bà Đ và ông T. Vì vậy xét yêu cầu của ông Nguyễn Quý T yêu cầu vợ chồng ông Lê Thành L, bà Phạm Ngọc Đ phải thanh toán cho tôi số tiền điều trị bệnh và thuốc men là 35.0000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ngoài ra ông Nguyễn Quý T có làm đơn yêu cầu khởi kiện bổ sung là ông T yêu cầu vợ chồng bà Phạm Ngọc Đ, ông Lê Thành L phải thanh toán tiền công lao động cho ông T phải nghỉ việc trong thời gian 02 tháng điều trị bệnh số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy ông Nguyễn Quý T là chủ cơ sở kinh doanh ngành nghề kinh doanh là hàn, tiện (cơ sở Tuấn Thành chuyên gia công sắt, inox...) được UBND huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh cá thể số: 56E.80239, địa chỉ tại ấp Kinh 9, thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, cơ sở kinh doanh của ông T kinh doanh ổn định và đóng thuế đầy đủ được thể hiện qua các tài liệu, hóa đơn đóng thuế, hóa đơn bán hàng, các chứng từ giao hàng mà ông T đã làm và giao cho khách hàng, từ đó thể hiện thu nhập thực tế của ông T nhưng lúc ông T ra viện thì sức khỏe ông T còn yếu không thể lao động được nên ông T tịnh dưỡng tại nhà khoảng 02 tháng, trong thời gian tịnh dưỡng thì ông T không thể lao động được do đó bị mất thu nhập khoảng 02 tháng số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Vì vậy xét yêu cầu khởi kiện bổ sung là ông T yêu cầu vợ chồng bà Phạm Ngọc Đ, ông Lê Thành L phải thanh toán tiền công lao động cho ông T phải nghỉ việc trong thời gian 02 tháng điều trị bệnh số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tổng cộng vợ chồng bà Phạm Ngọc Đ, ông Lê Thành L phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông Nguyễn Quý T số tiền là 55.000.000đ (năm mươi lăm triệu đồng) là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Về án phí DSST: Áp dụng điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bà Phạm Ngọc Đ, ông Lê Thành L, cháu Lê Thành T phải nộp án phí là $55.000.000đ \times 5\% = 2.750.000$ đồng (hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng Khoản 1 Điều 337, Khoản 2 Điều 586, Khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 03/2006/NQ – HĐTP

ngày 08/07/2006 của Hội đồng Thẩm Phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Quý T.

3/ Buộc bị đơn bà Phạm Ngọc Đ, ông Lê Thành L, cháu Lê Thành T phải thanh toán cho ông Nguyễn Quý T số tiền điều trị bệnh và thuốc men là 35.0000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) và tiền công lao động ông T phải nghỉ việc trong thời gian điều trị bệnh số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), tổng cộng vợ chồng bà Phạm Ngọc Đ, ông Lê Thành L phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông Nguyễn Quý T là 55.000.000đ (năm mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày ông Nguyễn Quý T có đơn yêu cầu Thi hành án nếu vợ chồng bà Phạm Ngọc Đ, ông Lê Thành L, cháu Lê Thành T không trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

4/ Về án phí DSST:

- Buộc bà Phạm Ngọc Đ, ông Lê Thành L, cháu Lê Thành T phải nộp án phí là 2.750.000 đồng (hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Báo cho ông Nguyễn Quý T biết có quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Báo cho bà Phạm Ngọc Đ, ông Lê Thành L, cháu Lê Thành T, chị Lê Ngọc M biết có quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Tân Hiệp.
- TAND tỉnh Kiên Giang .
- Chi cục THADS huyện Tn Hiệp.
- Các đương sự.
- Lưu HS.
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Quang Nhật

